TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PƯH** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 68/2020/QĐST-DS	*Chư Pưh, ngày 01 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 129/2020/TLST-DS ngày 29/6/2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP C.
Địa chỉ: 108 T, quận H, thành phố Hà Nội.
Người đại diện theo pháp luật: Ông L.
Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông H.
Địa chỉ: 01 T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.
- Bị đơn: Ông N, sinh năm 1980.
Trú tại: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà M, sinh năm 1984.
Trú tại: Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ theo các hợp đồng tín dụng đã được các bên giao kết:

Bị đơn là ông N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà M công nhận tính đến ngày 23/9/2020, ông Sỹ và bà Hiếu còn nợ của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP C số tiền nợ gốc là 2.265.000.000 đồng và tiền nợ lãi (tính đến ngày 23/9/2020) là 734.013.540 đồng, tổng cộng là 2.999.013.530 đồng *(Hai tỉ, chín trăm chín mươi chín triệu, không trăm mười ba nghìn, năm trăm ba mươi đồng)*. Cụ thể như sau: Nợ gốc là 1.296.000.000 đồng và tiền nợ lãi trong hạn, quá hạn tính đến ngày 23/9/2020 là 457.110.677 đồng theo Hợp đồng cho vay số 1079/2017-HĐCV/NHCT500-NGUYEN VAN SY ngày 23/8/2017. Nợ gốc là 969.000.000 đồng và tiền nợ lãi trong hạn, quá hạn tính đến ngày 23/9/2020 là

276.902.863 đồng theo Hợp đồng cho vay số 143/2018-HĐCV/NHCT500-NGUYEN VAN SY ngày 08/3/2018.

2.2. Về thời hạn và phương thức thanh toán:

Bị đơn là ông N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà M có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho nguyên đơn là Ngân hàng TMCP C số tiền nợ gốc là 2.265.000.000 đồng và tiền nợ lãi (tính đến ngày 23/9/2020) là 734.013.540 đồng, tổng cộng là 2.999.013.530 đồng *(Hai tỉ, chín trăm chín mươi chín triệu, không trăm mười ba nghìn, năm trăm ba mươi đồng)*, một lần, vào ngày 23/12/2020.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày hòa giải thành là ngày 23/9/2020) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án. Việc tính lãi, lãi suất trong hạn và quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thoả thuận trong hợp đồng.

Nếu đến thời hạn thanh toán như đã thỏa thuận nêu trên, mà bị đơn là ông N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà M không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai xử lý các tài sản đã thế chấp, để thu hồi nợ theo các Hợp đồng thế chấp cụ thể như sau:

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 1079/HĐTC ngày 21/8/2017, đã được các bên ký kết, công chứng và đăng ký thế chấp đúng theo quy định của pháp luật; đảm bảo cho khoản vay tại Hợp đồng cho vay số 1079/2017-HĐCV/NHCT500-NGUYEN VAN SY ngày 23/8/2017. Tài sản thế chấp bao gồm:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc tờ bản đồ số 28, thửa đất số 144d, có địa chỉ tại thôn Thủy Phú, xã IaBlứ, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BN 446982 do UBND huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai cấp ngày 26/3/2014.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc tờ bản đồ số 28, thửa đất số 157d, có địa chỉ tại thôn Phú Vinh, xã IaBlứ, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 730532 do UBND huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai cấp ngày 11/9/2012.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc tờ bản đồ số 26, thửa đất số 4+7+173+174+175, có địa chỉ tại thôn Phú Hà, xã IaBlứ, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CE 139468 do UBND huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai cấp ngày 12/12/2016.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc tờ bản đồ số 16, thửa đất số 80, có địa chỉ tại thôn Phú Hà, xã IaBlứ, huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CĐ 608875 do UBND huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai cấp ngày

26/7/2016.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc tờ bản đồ số 1, thửa đất số 26+27, có địa chỉ tại làng B' Chăk, xã Kong Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 787452 do UBND huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai cấp ngày 08/8/2016.

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 158/HĐTC ngày 08/3/2016, đã được các bên ký kết, công chứng và đăng ký thế chấp đúng theo quy định của pháp luật; đảm bảo cho khoản vay tại Hợp đồng cho vay số 143/2018-HĐCV/NHCT500-NGUYEN VAN SY ngày 08/3/2018. Tài sản thế chấp bao gồm:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc tờ bản đồ số trích đo, thửa đất số 00, có địa chỉ tại làng B' Chăk, xã Kong Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BP 178696 do UBND huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai cấp ngày 12/12/2013.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc tờ bản đồ số trích đo 01, thửa đất số 10, có địa chỉ tại làng B' Chăk, xã Kong Chiêng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 633599 do UBND huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/2/2016.

Trường hợp ông Sỹ và bà Hiếu đã thanh toán hết nợ gốc và nợ lãi cho nguyên đơn thì nguyên đơn có nghĩa vụ phải trả lại cho ông Chuẩn và bà Hiền các giấy tờ tài sản thế chấp là các bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất như đã nêu trên.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:

Ông N và bà M tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 10.000.000 đồng và có nghĩa vụ thanh toán lại cho Ngân Hàng TMCP C số tiền 10.000.000 đồng.

2.4. Về án phí:

Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí Dân sự sơ thẩm. Buộc ông N và bà M phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 45.990.135 đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

Hoàn trả lại cho Ngân Hàng TMCP C số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 44.612.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0006295 ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chư Pưh;
- CC THADS huyện Chư Pưh;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Tiến Sỹ